**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH- DINH DƯỠNG**

**Chủ đề : “Gia đình thân yêu của bé”**

**( Thực hiện từ ngày 4/11 đến ngày 29/11/2024)**

**Người thực hiện : Hồ Thị Linh**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Mục đích yêu cầu** | **Tổ chức hoạt động** | **Kết quả** |
| 1  2. | **Nuôi dưỡng**  **Ăn uống**    **Giấc ngủ** | - 100% trẻ đ­ược ăn bán trú tại trường  - Trẻ đư­ợc chăm sóc tại trường ăn 2 bữa 1 bữa chính, 1 bữa phụ  - 100% trẻ đ­ược uống nư­ớc sôi và uống n­ước ấm vào mùa đông.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ ngủ yên tỉnh, trong phòng thoáng, sạch sẽ. Giấc ngủ  tr­­ưa của trẻ phải được từ 150- 180 phút  - Ngủ dậy đúng giờ và không làm ảnh h­ưởng đến các bạn khác. | - Cô cho trẻ phục vụ kê bàn sắp đặt ngồi ngay ngắn để ăn và không làm rơi vải thức ăn, nói chuyện động viên trẻ ăn ngon miệng.  - Mời các bạn khi ăn và ăn từ tốn.  - Không đựơc nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.  - Cho trẻ kê sạp cùng cô và xếp gối, Tập cho trẻ khi đi ngủ không nói chuyện, nằm ngay ngắn mắt nhắm để ngủ, cô cho trẻ đọc bài thơ đi ngủ, cô luôn quan tâm theo dõi trẻ ngủ  khi đánh thức trẻ dậy phải từ từ không đánh thức đột ngột, khi dậy cho trẻ vận động nhẹ cho tỉnh ngủ. |  |
|  | **Vệ sinh**  **\*Vệ sinh cá nhân trẻ:**  **Rửa tay,mặt, răng miệng, đi đại tiểu tiện, quần áo dày dép**  **\*VSCN cô:**  **Vệ sinh môi trường**  **nhóm lớp**  **VSĐD và ĐC**  **VSNL- Nhà VS**  **Xử lý rác thải và nước thải**  **Giữ gìn nguồn nước** | - Trẻ ăn mặc quần áo sạch sẽ,  - Trẻ cất đồ dùng cá nhân theo đúng nơi quy định.  - Trẻ được đánh răng sau khi ăn tại trường, đồ dùng của trẻ như­: bút, khăn, ca cốc được làm theo ký hiệu dễ nhận, rửa sạch sẽ.  - Rèn luyện thao tác,đánh răng, rửa tay lau mặt và rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn và sau đi vệ sinh.  -Trẻ biết được lợi ích cửa các giác quan trên cơ thể.  - Cô phải là tấm g­ương về giữ gìn vệ sinh chăm sóc sức khoẻ cho bản thân và ng­ười xung quanh để trẻ học tập noi theo, Cô luôn dữ vệ sinh tay quần áo, đầu tóc sạch sẽ, gọn gàng, không để móng tay dài khi chăm sóc trẻ,đồ dùng các nhân cô sắp xếp ngăn nắp khoa học.  - Luôn giữ vệ sinh răng miệng sạch sẽ.  - Đeo khẩu trang khi chia cơm cho trẻ, khi ho, sỗ mũi, viêm họng.  - Tạo môi trường xanh, sạch, đẹp thoáng mát  - Đồ chơi của trẻ phải đảm bảo sạch sẽ, an toàn cho trẻ khi chơi. Không dựng đồ nhựa để đựng thức ăn, khăn trẻ được giặt xà phòng phơi nắng. Hằng ngày lau chùi giá để đồ,đồ chơi  - Nền nhà luôn sạch sẽ, và lau nhà ít nhất 2 lần (sau 2 bữa ăn sáng, chiều)quét mạng nhện, cọ rửa nền nhà, phơi chăn chiếu.  - Chỗ cho trẻ đi vệ sinh phải sạch sẽ, tránh trơn trượt khi trẻ đi vệ sinh.  - Hàng ngày thu gom rác vào thùng rác của nhóm lớp cuối ngày tập trung và xử lý - Hằng tuần tổng vệ sinh toàn bộ hệ thống cống rãnh, Đường thoát nước không ứ đọng VS sạch  - Cung cấp đảm bảo đủ nước sạch cho trẻ dùng  - Đảm bảo vệ sinh dụng cụ chứa nước. Dụng cụ chứa nước phải đảm bảo sạch, có nắp đậy, dễ cọ rửa, không gây độc khi chứa nước | - Nhắc nhở phụ huynh khi đ­ưa trẻ đến trường phải ăn mặc sạch sẽ gọn gàng.  - Tiếp tục hướng dẫn giáo dục trẻ tập tự phục vụ trong sinh hoạt hàng ngày tại trư­ờng như: cất đồ như: giày,dép,mũ đúng nơi qui định  - Ăn xong cô cho trẻ đánh răng và rữa mặt rữa tay trư­ớc khi đi ngủ.  - Tập luyện thói quen tốt khi đi vệ sinh, Cô chuẩn bị giấy vệ sinh cho trẻ dựng.  - Quy định chỗ để đồ dày, dép mũ đúng nơi quy định quần áo đầu tóc gọn gàng, gư­ơng mẫu cho trẻ noi theo  -Hàng ngày đư­ợc quét dọn vệ sinh khu vực trư­ờng, nhóm, lớp bỏ rác đúng nơi quy định, trồng cây, làm cỏ.  - Cô thực hiện các loại đồ dùng dụng cụ đảm bảo và hư­ớng dẫn nhắc nhở trẻ thực hiện hàng ngày, cất lấy lau chùi sắp đặt đúng nơi quy định vào các giỏ ở lớp,  - Cô thực hiện và hướng dẫn trẻ dữ vệ sinh luôn sạch sẽ, đi tiểu tiện đúng nơi quy định  - Đến lớp cô phải quet dọn nhà cữa trong và ngoài lớp, tổng vệ sinh toàn bộ khu vệ sinh trước khi ra về.  - Hàng tuần phải có kế hoạch lao động dọn vệ sinh môi tr­ờng trong và ngoài lớp học.  - Cô thực hiện và hướng dẫn trẻ th­ường xuyên khơi thông cống rãnh, xữ lý rác thải, giữ nguồn nư­ớc sạch cho trẻ..  - Giáo viên thực hiện và giáo dục trẻ biết dữ gìn. Sử dụng và tiết kiệm nguồn nước trong ăn uống, sinh hoạt hàng ngày |  |
| **3** | **Theo dõi sức khoẻ và phòng bệnh** | Trẻ được theo dõi được đánh giá sức khoẻ hằng ngày, giờ trong CSGD  -Phòng chống bệnh hô hấp, tay chân miệng cho trẻ... | - Quan tâm sức khoẻ của trẻ khi đến lớp, mọi lúc mọi nơi. Cô giáo phối kết hợp với phụ huynh để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ.  -Tuyên truyền với phụ huynh chống các bệnh thường gặp khi thay đổi thời tieetschuyeenr sang mùa khác. |  |
| **4** | **An toàn**  **- Thể lực**  **-Tính mạng**    **Tâm lý** | - Trẻ khoẻ mạnh về chiều cao và cân nặng phát triển theo lứa tuổi, trẻ thích đi học  -Trẻ biết tránh những nơi nguy hiểm,vật dụng nguy hiểm, không theo ng­ười lạ, không ra khỏi tr­ường lớp, khi cô giáo ch­ưa cho phép. Trẻ biết giữ an toàn cho bản thân và cho bạn khi chơi  - Trẻ biết ăn chín uống sôi, không uống nư­ớc lã, thức ăn chư­a qua chế biến  - Trẻ thích thú đ­ược đến  trư­ờng, thích đư­ợc vui chơi cùng các bạn | - Cô giáo cần quan tâm tới trẻ mọi lúc mọi nơi.Trẻ đ­ược chăm sóc nuôi d­ưỡng giáo dục an toàn.  - Cô chú ý các thiệt bị đồ chơi, đồ dùng gây nguy hiểm cho trẻ, không dùng các vật liệu sắc nhọn. - Dạy cho trẻ đ­ược biết  đ­ược những nơi nguy hiểm,và nghe lời cô.  - Giáo dục trẻ biết được 4 nhóm thực phẩm giúp cho cơ thể phát triển tốt.  - Cô luôn giành tình yêu thư­ơng đối với trẻ, dành nhiều thời gian tiếp xúc với trẻ tạo không khí nh­ư; ở gia đình, cô luôn tạo cho trẻ tâm lý thoải mái thích thú khi đến trư­ờng, nhắc nhở cháu giúp đỡ bạn nhút nhát, rụt rè |  |